

Bản án số: 95/2020/HSST.

Ngày: 11-9-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lường Văn Linh;

Bà Lý Thị Vinh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/HSST, ngày 21-8-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2020/QĐXXST-HS, ngày 28-8-2020 đối với bị cáo:

Lò Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1994; tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Đ, xã MC, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn T, sinh năm: 1969 và bà Lò Thị B, sinh năm: 1973; bị cáo có vợ: Lò Thị T; sinh năm: 1996 và 03 con, lớn nhất 08 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 02-7-2020 đến ngày 27-7-2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lò Văn Th; sinh năm: 1996; trú tại: Bản B, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt có lý do).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn N; sinh năm: 1972; địa chỉ: Bản B, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 17-01-2020, Lò Văn Th; trú tại: Bản B, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và một số người bạn của Tht (Gồm: Lò Văn T, Lò Văn Khoa, Quảng Văn Ng, Quảng Văn M, Cà Văn C, Cà Văn M, Lò Văn C, Quảng Văn C) có mâu thuẫn với Lò Văn T; trú tại: Bản B, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn

La tại khu vực quán nhà anh Lò Văn C1 cùng bản. Sau đó Lò Văn T đi xe máy về nhà mình cầm theo 01 (một) cần khoan đá bằng kim loại để gặp nhóm của Thiết tại quán anh Lò Văn C1. Đi theo Lò Văn T lúc này có và có ông Lò Văn N (bố đẻ của T), Lương Văn T, Lương Văn Ng, Lò Văn Q, Lương Văn L (bạn của T và Lò Văn Đ (em rể của T).

Khi gặp nhóm của Th, T cầm chiếc khoan định lao vào đánh Th thì Lò Văn Đ chạy ra can và lấy được chiếc khoan từ tay T đưa cho ông N. Sau đó T lao vào đánh K, Tinh bị K đánh lại, Th cũng lao vào đâm T.

Thấy vậy Lò Văn Đ lao vào đánh Lò Văn Th. Cả hai đánh nhau và cùng ngã xuống nền bê tông trước cửa nhà anh Lò Văn C1. Lò Văn Th cầm một chiếc ghế tự chế bằng kim loại ở góc nhà anh Lò Văn C1 đập vào phía sau đầu của Lò Văn Đ, khiến Lò Văn Đ ngã xuống. Lò Văn Đ đã nhặt một thanh kim loại hình chữ “V” có kích thước dài 73cm, dày 0,2cm, một phần đầu bị cong vênh ở gần đó vụt lại vào vùng cằm và cổ tay trái của Lò Văn Th làm cho Lò Văn Th bị rách cằm và gãy tay trái, Lò Văn Đ lại tiếp tục vung một phát vào vùng trán của K. Sau đó Th vung tiếp ghế sắt vào vùng má của Đ rồi bỏ ghế sắt và hô cả nhóm cùng bỏ chạy. Nhóm của Lò Văn T tiếp tục đuổi theo nhóm của Th đến bờ suối cạn, cách nhà anh Lò Văn C1 500m, lúc này Lò Văn T cầm một hòn đá ném vào đầu của Quảng Văn Cg (trong nhóm của Th). Thấy vậy người dân gần đó hô hoán nên nhóm của T, Đ T1 bỏ chạy về nhà. Lò Văn Th, Quảng Văn C được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh, xác định lại hiện trường xảy vụ việc.

Quá trình xác định lại hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã thu giữ được một chiếc ghế tự chế bằng kim loại có kích thước 11cm x 25cm x 16,5cm, ghế có bốn chân và được làm từ chín thanh kim loại rỗng hàn nối với nhau đã qua sử dụng cũ và một thanh kim loại hình chữ “V” có kích thước dài 73cm, dày 0,2cm, một cánh có chiều dài 67cm, một cánh có chiều dài 73cm, một phần đầu bị cong vênh, thanh kim loại có độ dày và hai cánh bằng nhau, đã qua sử dụng cũ là hung khí Lò Văn Đ, Lò Văn Th gây thương tích cho nhau. Ông Lò Văn N đã tự giác giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La: một cần khoan đá bằng kim loại đặc hình trụ tròn có hình lục giác, có chiều dài 55cm, đường kính 2,5cm. Một đầu gắn mũi khoan đá dài 6cm, đường kính 3cm đã qua sử dụng cũ để phục vụ điều tra.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Lò Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Ngày 12-02-2020 và ngày 01-4-2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với Lò Văn Th, Quảng Văn C, Lò Văn K, Lò Văn Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 32/TgT, ngày 14-02-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận thương tích đối với Quảng Văn C: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là:

01% (Một phần trăm); cơ chế hình thành thương tích: Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương trái của Quảng Văn C là do tác động trực tiếp của vật cứng gây nên”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 34/TgT, ngày 17-02-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận thương tích đối với Lò Văn Th: “ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm); cơ chế hình thành thương tích: Sẹo vết thương phần mềm do tác động trực tiếp của vật có cạnh sắc gây ra; thương tích gây kín 1/3 dưới xương trụ tay trái do tác động của vật tày, diện tiếp xúc giới hạn vùng cẳng tay gây ra”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 32/TgT, ngày 14-02-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận thương tích đối với Lò Văn Đ: “ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 05% (Năm phần trăm); cơ chế hình thành thương tích: Vùng đầu, mắt do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh, diện tiếp xúc giới hạn gây ra”.

Đối với Lò Văn K có đơn từ chối giám định thương tích và không đề nghị giải quyết, bồi thường gì.

Ngày 20-6-2020 Quảng Văn C có Đơn đề nghị rút yêu cầu đề nghị khởi tố đối với Lò Văn T do đã có hành vi dùng đá gây thương tích cho Quảng Văn C với tỷ lệ phần trăm thương tật là 1% (một phần trăm).

Ngày 23-6-2020 Lò Văn Đ có Đơn đề nghị rút yêu cầu đề nghị khởi tố đối với Lò Văn Th do đã có hành vi dùng ghế sắt gây thương tích cho Lò Văn Đ với tỷ lệ phần trăm thương tật là 5% (năm phần trăm).

Bản cáo trạng số: 96/CT-VKS, ngày 21-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn Đ về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Đ về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ mức án từ 27 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về bồi thường dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Lò Văn Đ và bị hại Lò Văn Th: Bị cáo Lò Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Lò Văn Th tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc và tổn hại sức khỏe với tổng số tiền là 8.000.000^d (đã bồi thường xong), ngoài ra bị hại Lò Văn Th không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: + 01 (một) chiếc ghế tự chế bằng kim loại có kích thước 11cm x 25cm x 16,5cm, ghế có bốn chân và được làm từ chín thanh kim loại lồng hàn nối với nhau, đã qua sử dụng cũ; 01 (một) thanh kim loại hình chữ “ V” có kích thước dài 73cm, dày 0,2cm, một cánh có chiều dài 67cm, một cánh có chiều dài 73cm, một phần đầu bị cong vênh, thanh kim loại có độ dày và hai cánh bằng nhau, đã qua sử dụng cũ.

- Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn N: 01 (một) cần khoan đá bằng kim loại đặc hình trụ tròn có hình lục giác, có chiều dài 55cm, đường kính 2,5cm. Một đầu gắn mũi khoan đá dài 6cm, đường kính 3cm đã qua sử dụng cũ.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn Đ: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

Bị hại Lò Văn Th được triệu tập hợp lệ, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 3 Điều 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Ngày 17-01-2020, Lò Văn Đ khi vào can ngăn nhóm của Lò Văn Th và Lò Văn T xô sát nhau tại quán nhà anh Lò Văn C1; địa chỉ: Bản B, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã bị Lò Văn Th dùng một chiếc ghế sắt đánh vào đầu. Lò Văn Đ đã dùng một thanh sắt hình chữ “ V” đánh trả lại Lò Văn Th trúng vào cằm và tay trái, tỷ lệ thương tích là 26%.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại. Phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Từ các chứng cứ trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn Đ đã phạm vào tội: Cố ý gây thương tích, được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Lò Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại (người bị hại Lò Văn Th đã dùng ghế sắt đánh vào đầu bị cáo trước); bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn Đ phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương xác nhận là có nhân thân tốt, người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được chính quyền địa phương nơi cư trú bảo lãnh cho bị cáo được hưởng án treo. Sau khi bị bắt bị cáo ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo.

Xét bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo nên không cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội. Căn cứ khoản 1, khoản 2, khoản 5 điều 65 Bộ luật Hình sự và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

[3]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ngày 23-01-2020 bị cáo Lò Văn Đ và bị hại Lò Văn Th đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc và tổn hại sức khỏe cho bị hại Lò Văn Th với tổng số tiền là 8.000.000^d. Bị hại Lò Văn Th không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét việc thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội, do vậy cần được chấp nhận. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự.

[4]. Về vật chứng vụ án:

Đối với một chiếc ghế và một thanh kim loại hình chữ “ V” là công cụ bị cáo Lò Văn Đ và bị hại Lò Văn Th dùng để gây thương tích cho nhau là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với một chiếc cưa khoan đá bằng kim loại là công cụ Lò Văn T mang đi để đánh nhóm của Th, tuy nhiên Lò Văn T không dùng khoan để gây thương tích cho ai. Quá trình điều tra xác định chiếc khoan trên là của ông Lò Văn N (bỏ đi của Lò Văn T), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả

lại cho chủ sở hữu hợp pháp ông Lò Văn N. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[5]. Đối với việc của Lò Văn Th dùng chiếc ghế sắt gây thương tích cho Lò Văn Đ tỷ lệ thương tật 5% và của Lò Văn T dùng hòn đá ném vào đầu của Quảng Văn Chung gây thương tích với tỷ lệ thương tật 1% đã có đủ yếu tố cấu thành tội: Cố ý gây thương tích, theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên Lò Văn Đ, Quảng Văn Chung đã có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với Lò Văn Th, Lò Văn T. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã không khởi tố bị can đối với Lò Văn Th, Lò Văn T là có căn cứ đúng pháp luật theo quy định tại khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[6]. Đối với các đối tượng Lường Văn T; Lò Văn K, Lường Văn Ng, Lường Văn L đã dùng chân tay đánh nhau đã vi phạm quy định Luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự an toàn xã hội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lường Văn T; Lò Văn K, Lường Văn Ng, Lường Văn L bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn Đ là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn, miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 60 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 28 (hai mươi tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 56 (năm mươi sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 11-9-2020).

Giao bị cáo Lò Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã MC, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Lò Văn Đ và bị hại Lò Văn Th: Bị cáo Lò Văn Đ đã tự nguyện bồi thường

cho bị hại Lò Văn Th tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc và tổn hại sức khỏe với tổng số tiền là 8.000.000^d (tám triệu đồng). Bị hại Lò Văn Th không yêu cầu gì thêm.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tiêu hủy: 01 (một) chiếc ghế tự chế bằng kim loại có kích thước 11cm x 25cm x 16,5cm, ghế có bốn chân và được làm từ chín thanh kim loại rỗng hàn nối với nhau đã qua sử dụng cũ; 01 (một) thanh kim loại hình chữ “ V” có kích thước dài 73cm, dày 0,2cm, một cánh có chiều dài 67cm, một cánh có chiều dài 73cm, một phần đầu bị cong vênh, thanh kim loại có độ dày và hai cánh bằng nhau, đã qua sử dụng cũ.

- Trả cho ông Lò Văn N: 01 (một) cần khoan đá bằng kim loại đặc hình trụ tròn có hình lục giác, có chiều dài 55cm, đường kính 2,5cm. Một đầu gắn mũi khoan đá dài 6cm, đường kính 3cm đã qua sử dụng cũ.

4. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Đ

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn N được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lò Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc nêм yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương